

ĐỀ LUYỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA

ĐỀ SỐ 2

GIẢI CHI TIẾT: BAN CHUYÊN MÔN ÔN THI ĐẠI HỌC CẤP TỐC

Thời gian làm bài:	150 phút (không kể thời gian phát đề)
Tổng số câu hỏi:	120 câu
Dạng câu hỏi:	Trắc nghiệm 4 lựa chọn (Chỉ có duy nhất 1 phương án đúng)
Cách làm bài:	Làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

CẤU TRÚC BÀI THI

Nội dung	Số câu
Phần 1: Ngôn ngữ	
1.1. Tiếng Việt	20
1.2. Tiếng Anh	20
Phần 2: Toán học, tư duy logic, phân tích số liệu	
2.1. Toán học	10
2.2. Tư duy logic	10
2.3. Phân tích số liệu	10

Nội dung	Số câu
Giải quyết vấn đề	
3.1. Hóa học	10
3.2. Vật lý	10
3.4. Sinh học	10
3.5. Địa lý	10
3.6. Lịch sử	10

NỘI DUNG BÀI THI

PHẦN 1. NGÔN NGỮ

1.1 TIẾNG VIỆT

- Phần gạch chân trong câu văn: *Nhưng còn cái này nữa mà ông sợ, có lẽ còn ghê rợn hơn cả những tiếng kia nhiều*”, là thành phần nào của câu?
 - Thành phần tình thái
 - Thành phần gọi – đáp
 - Thành phần cảm thán
 - Thành phần phụ chú.
- Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy* thể hiện nhiều mối quan hệ. Mối quan hệ nào sau đây không phải là mối quan hệ được thể hiện trong truyện?
 - Mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng
 - Mối quan hệ giữa gia đình và Tổ quốc
 - Mối quan hệ giữa tình yêu cá nhân và tình yêu Tổ quốc
 - Mối quan hệ giữa mẹ ghê và con chồng
- “*Có nhân tây từ Hoàng Hạc lâu, / Yên ba tam nguyệt há Dương Châu. / Cô phàm viễn ảnh bích không tận, / Duy kiến trường giang thiên tế lưu.*” (Hoàng Hạc lâu tống Mạnh Hạo Nhiên chi Quảng Lăng – Lý Bạch)

Đoạn thơ được viết theo thể thơ:

- Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật
 - Ngũ ngôn.
 - Song thất lục bát.
 - Tự do.
- Đoạn văn: “*Cô bé bên nhà hàng xóm đã quen với công việc này. Nó lễ phép hỏi Nhĩ: “Bác cần nằm xuống phải không ạ?”*” (Nguyễn Minh Châu, *Bến quê*) đã sử dụng phép liên kết nào?
 - Phép nối
 - Phép thế
 - Phép lặp
 - Phép liên tưởng
 - Điền vào chỗ trống trong câu thơ: “*Nhà em có một giàn giầu, / Nhà anh có một ... liên phòng*” (Tương tư – Nguyễn Bính)
 - Hàng tre
 - Hàng chuối
 - Hàng mơ
 - Hàng cau
 - Câu văn nào sau đây mắc lỗi dùng từ?
 - Mùa xuân đã đến thật rồi!
 - Anh ấy là người có tính khí rất nhỏ nhen.

- C. Em bé trông dễ thương quá! D. Bình minh trên biển thật đẹp.
7. Qua tác phẩm *Vợ chồng A Phủ*, Tô Hoài đã thể hiện rõ điều nào dưới đây?
A. Sức sống tiềm tàng của những con người Tây Bắc
B. Vẻ đẹp của thiên nhiên Nam Bộ
C. Vẻ đẹp tâm hồn của người Nam Bộ
D. Lòng yêu nước của những con người làng Xô Man
8. Dòng nào sau đây nêu chính xác các từ láy?
A. Xinh xinh, thấp thoáng, buôn bán, bạn bè. B. Tươi tắn, đẹp đẽ, xa xôi, tươi tốt.
C. Đỏ đen, lom khom, âm âm, xanh xanh. D. Lấp lánh, lung linh, lao xao, xào xạc.
9. Chọn từ viết sai chính tả trong các từ sau:
A. Lãng mạn B. Sáng lạng C. Xuất sắc D. Trau chuốt
10. Xác định từ sử dụng sai trong câu sau: “Ông họa sĩ già nhấp nháy bộ ria mép, dăm chiêu nhìn bức tranh treo trên tường.”
A. ria mép B. dăm chiêu C. nhấp nháy D. bức tranh
11. Xét theo mục đích nói, câu: *Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên vương*, thuộc kiểu câu gì?
A. Câu trần thuật B. Câu cảm thán C. Câu nghi vấn D. Câu cầu khiến
12. “*Thạch Lam (1910 – 1942) tên khai sinh là Nguyễn Tường Vinh (sau đổi thành Nguyễn Tường Lân), sinh tại Hà Nội, trong một gia đình công chức gốc quan lại... Thạch Lam là một người đôn hậu và rất đỗi tinh tế. Ông có quan niệm văn chương lành mạnh, tiến bộ và có biệt tài về truyện ngắn. Ông thường viết những truyện không có chuyện, chủ yếu khai thác thế giới nội tâm của nhân vật với những cảm xúc mong manh, mơ hồ trong cuộc sống hàng ngày.*”

(SGK Ngữ văn 11, tập hai, NXB Giáo dục, tr.94)

Đặt trong ngữ cảnh của cả đoạn, chữ “tinh tế” có nghĩa là:

- A. nhạy cảm, tế nhị, có khả năng đi sâu vào những chi tiết rất nhỏ, rất sâu sắc.
B. tư chất nghệ sĩ.
C. sự không chuyên, thiếu cố gắng.
D. thấu hiểu sự đời.
13. Giữa hồ nơi có một tòa tháp cổ kính, câu trên mắc lỗi gì?
A. Thiếu chủ ngữ B. Thiếu vị ngữ
C. Thiếu cả chủ ngữ và vị ngữ D. Sai quan hệ ngữ nghĩa giữa các thành phần câu.
14. “*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước/ Chỉ cần trong xe có một trái tim.*” (Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật)
Từ nào trong câu thơ trên được dùng theo nghĩa chuyển?
A. Chạy B. Miền Nam C. Xe D. Trái tim
15. Xác định từ loại của các từ sau: *toan, định, dám?*
A. Danh từ B. Động từ C. Tính từ D. Phó từ

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 16 đến 20

“*Không ai muốn chết. Ngay cả những người muốn được lên thiên đường, cũng không muốn phải chết để tới đó. Nhưng Cái Chết là đích đến mà tất cả chúng ta đều phải tới. Chưa ai từng thoát khỏi nó. Và nên là như thế, bởi có lẽ Cái Chết là phát minh tuyệt vời nhất của Sự Sống. Nó là tác nhân thay đổi cuộc sống. Nó loại bỏ cái cũ để mở đường cho cái mới. Bây giờ cái mới là bạn, nhưng một ngày nào đó không xa, bạn sẽ trở nên cũ kỹ và bị loại bỏ. Xin lỗi vì đã nói thẳng nhưng điều đó là sự thật.*

Thời gian của bạn có hạn nên đừng lãng phí thời gian sống cuộc đời của người khác. Đừng bị mắc kẹt trong những giáo điều, đó là sống chung với kết quả của những suy nghĩ của người khác. Đừng để những quan điểm của người khác gây nhiễu và lấn át tiếng nói từ bên trong bạn. Điều quan trọng nhất là có can đảm để đi theo trái tim và trực giác của mình. Chúng biết bạn thực sự muốn trở thành gì. Mọi thứ khác đều chỉ là thứ yếu...”

16. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Nghị luận D. Thuyết minh

17. Phong cách ngôn ngữ của văn bản là:

- A. Sinh hoạt. B. Chính luận. C. Nghệ thuật. D. Báo chí.

18. Theo tác giả, cái gì là đích đến mà chúng ta đều phải tới?

- A. Cái chết B. Sự sống C. Thành công D. Trưởng thành

19. Từ “thứ yếu” trong câu văn “Mọi thứ khác đều chỉ là thứ yếu...” có nghĩa là:

- A. Quan trọng B. Cấp bách
C. Cần thiết D. Không quan trọng lắm

20. Chủ đề chính của đoạn văn là:

- A. Cuộc sống là không chờ đợi
B. Cần sáng tạo không ngừng trong cuộc sống
C. Mọi thành công cần trải qua nỗ lực
D. Chấp nhận thử thách những yếu tố lạc hậu, cũ kĩ để tự đổi mới, sáng tạo không ngừng. Đủ niềm tin để làm việc mình muốn, sống là chính mình.

1.2. TIẾNG ANH

Question 21 – 25: Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

21. Up to now, the discount _____ to children under ten years old.

- A. has only been applied B. only applies C. was only applied D. only applied

22. Commercial centres are _____ they were many years ago.

- A. as popular than B. more popular than C. the most popular D. most popular than

23. Keep quiet. You _____ talk so loudly in here. Everybody is working.

- A. may B. must C. might D. mustn't

24. _____ repeated assurances that the product is safe; many people have stopped buying it.

- A. By B. Despite C. With D. For

25. When a Vietnamese wants to work part-time in Australia, he needs to get a work _____.

- A. permit B. permission C. permissibility D. permissiveness

Question 26 – 30: Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

26. The most common form of treatment it is mass inoculation and chlorination of water sources.

- A** **B** **C** **D**

27. Onyx is a mineral that can be recognized its regular and straight parallel bands of white, black or brown.

- A** **B** **C** **D**

28. Native to South America and cultivated there for thousands of years, peanuts is said to have been

- A** **B** **C** **D**

introduced to North America by early explorers.

29. It came as a nice surprise that the script writer would get married with the movie star.

- A** **B** **C** **D**

30. All of the students in this course will be assessed according to their attendance, performance, and they

- A** **B** **C** **D**

work hard.

Question 31 – 35: Which of the following best restates each of the given sentences?

31. **The president was reported to have suffered a heart attack.**

- A. People say that the president had suffered a heart attack.
B. The president was reported to suffer a heart attack.
C. People reported the president to suffer a heart attack.

- D. It was reported that the president had suffered a heart attack.
32. **“Why don’t you ask the Council for help?” my neighbor said.**
- A. My neighbor advised me to ask the Council for help.
 B. My neighbor told me not to ask the Council for help.
 C. My neighbor recommends asking the Council for help.
 D. My neighbor wants to know why I don’t ask the Council for help.
33. **Every soldier will have to use a radio after landing.**
- A. It is a must of every soldier that they use a radio after they landed.
 B. That every soldier needs a radio to use after landing will be necessary.
 C. After landing, it will be vital that every soldier uses a radio.
 D. Every soldier’s using a radio will be needed once landed.
34. **I’m sure Lusia was very disappointed when she failed the exam.**
- A. Lusia must be very disappointed when he failed the exam.
 B. Lusia must have been very disappointed when she failed the exam.
 C. Lusia may be very disappointed when she failed the exam.
 D. Lusia could have been very disappointed when she failed the exam.
35. **I will not go abroad to study if I have not enough advice.**
- A. I have no intention to go abroad to study despite having advice.
 B. I have had enough advice to go abroad to study.
 C. Unless I have enough advice, I will not go abroad to study.
 D. Not any advice given to me can stop me from going abroad to study.

Question 36 – 40: *Read the passage carefully.*

CAN ANIMALS TALK?

1. In 1977, a young Harvard graduate named Irene Pepperberg brought a one-year-old African gray parrot into her lab, and attempted something very unusual. At a time when her fellow scientists thought that animals could only communicate on a very basic level, Irene set out to discover what was on a creature's mind by talking to it. The bird, named Alex, proved to be a very good pupil.
2. Scientists at the time believed that animals were incapable of any thought. They believed that animals only reacted to things because they were programmed by nature to react that way, not because they had the ability to think or feel. Any pet owner would probably disagree. Pepperberg disagreed, too, and started her work with Alex to prove **them** wrong.
3. Pepperberg bought Alex in a pet store. She let the store's assistant pick him out because she didn't want other scientists saying later that she'd **deliberately** chosen an especially smart bird for her work. Most researchers thought that Pepperberg's attempt to communicate with Alex would end in failure.
4. However, Pepperberg's experiment did not fail. In fact, over the next few years, Alex learned to imitate almost one hundred and fifty English words, and was even able to reason and use those words on a basic level to communicate. For example, when Alex was shown an object and was asked about its shape, color, or material, he could label it correctly. He could understand that a key was a key no matter what its size or color, and could figure out how the key was different from others.
5. Pepperberg was careful not to exaggerate Alex's success and abilities. She did not claim that Alex could actually “use” language. Instead, she said that Alex had learned to use a two-way communication code. Alex seemed to understand the turn-taking pattern of communication.

Choose an option (A, B, C or D) that best answers each question.

36. The reading passage is mainly about_____.
- A. how animals communicate with humans
 B. one woman's successful experiment to communicate with a bird
 C. how parrots are smarter than other animals
 D. how Irene Pepperberg proved her fellow scientists wrong

37. According to the reading, other scientists believed that animals_____.
- A. could only communicate in nature
 B. had the ability to communicate with pet owners
 C. could communicate if they were programmed to do so
 D. didn't have the ability to think
38. In paragraph 3, "**deliberately**" is closest in meaning to_____.
- A. naturally B. intentionally C. cleverly D. honestly
39. The word "**them**" in paragraph 2 refers to_____.
- A. animals B. scientists C. pet owners D. things
40. Which of the following is NOT true about Irene's parrot Alex?
- A. He learned to use almost 150 English words.
 B. He could label a number of objects.
 C. He was able to have complicated conversations.
 D. He could understand how one object was different from others.

PHẦN 2. TOÁN HỌC, TƯ DUY LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

41. Cho hàm số $y = x^3 + 3x^2 + m$ có đồ thị (C). Để đồ thị (C) cắt trục hoành tại ba điểm A, B, C sao cho C là trung điểm của AB thì giá trị của tham số m là:
- A. $m = -2$ B. $m = 0$ C. $m = -4$ D. $-4 < m < 0$
42. Tìm tập hợp các điểm biểu diễn số phức z, biết rằng số phức z^2 có điểm biểu diễn nằm trên trục hoành.
- A. Trục tung
 B. Trục hoành
 C. Đường phân giác góc phần tư (I) và góc phần tư (III)
 D. Trục tung và trục hoành
43. Cho đa diện ABCDEF có AD, BE, CF đôi một song song, $AD \perp (ABC)$, $AD + BE + CF = 5$ và $S_{ABC} = 10$. Thể tích đa diện ABCDEF bằng:
- A. 50 B. $\frac{15}{2}$ C. $\frac{50}{3}$ D. $\frac{15}{4}$
44. Đổi biến $x = 4\sin t$ của tích phân $I = \int_0^{\sqrt{8}} \sqrt{16 - x^2} dx$ ta được:
- A. $I = -16 \int_0^{\frac{\pi}{4}} \cos^2 t dt$ B. $I = 8 \int_0^{\frac{\pi}{4}} (1 + \cos 2t) dt$
 C. $I = 16 \int_0^{\frac{\pi}{4}} \sin^2 t dt$ D. $I = 8 \int_0^{\frac{\pi}{4}} (1 - \cos 2t) dt$
45. Đặt $a = \log_3 4$, $b = \log_5 4$. Hãy biểu diễn $\log_{12} 80$ theo a và b.
- A. $\log_{12} 80 = \frac{2a^2 - 2ab}{ab + b}$ B. $\log_{12} 80 = \frac{a + 2ab}{ab}$
 C. $\log_{12} 80 = \frac{2a^2 - 2ab}{ab + b}$ D. $\log_{12} 80 = \frac{2a^2 - 2ab}{ab}$
46. Nếu tất cả các đường chéo của đa giác đều là 12 cạnh được vẽ thì số đường chéo là:
- A. 121 B. 66 C. 132 D. 54
47. Hai xạ thủ bắn mỗi người một viên đạn vào bia, biết xác suất bắn trúng vòng 10 của xạ thủ thứ nhất là 0,75 và của xạ thủ thứ hai là 0,85. Tính xác suất để có ít nhất một viên bi trúng vòng 10.

- A. 0,9625 B. 0,325 C. 0,6375 D. 0,0375
48. Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$ cho mặt cầu (S) có phương trình $(x-1)^2 + (y+2)^2 + (z-3)^2 = 50$. Trong số các đường thẳng sau, mặt cầu (S) tiếp xúc với đường thẳng nào?
- A. $\frac{x+1}{2} = \frac{y-2}{1} = \frac{z+3}{-1}$ B. Trục Ox C. Trục Oy D. Trục Oz
49. Trên một cánh đồng cấy 60ha lúa giống mới và 40ha lúa giống cũ, hu hoạch được tất cả 460 tấn thóc. Hỏi năng suất lúa mới trên 1 ha là bao nhiêu, biết rằng 3 ha trồng lúa mới thu hoạch được ít hơn 4 ha trồng lúa cũ là 1 tấn.
- A. 5 tấn B. 4 tấn C. 6 tấn D. 3 tấn
50. Cho hai vòi nước cùng lúc chảy vào một bể cạn. Nếu chảy riêng từng vòi thì vòi thứ nhất chảy đầy bể nhanh hơn vòi thứ hai 4 giờ. Khi nước đầy bể, người ta khóa vòi thứ hai lại, đồng thời mở vòi thứ ba cho nước chảy ra thì sau 6 giờ bể cạn nước. Khi nước trong bể đã cạn mở cả ba vòi thì sau 24 giờ bể lại đầy nước. Hỏi nếu chỉ dùng vòi thứ nhất thì sau bao lâu đầy bể nước?
- A. 9 giờ B. 7 giờ C. 10 giờ D. 8 giờ
51. Trên một tấm bìa cac-tông có ghi 4 mệnh đề sau:
- I. Trên tấm bìa này có đúng một mệnh đề sai.
 II. Trên tấm bìa này có đúng hai mệnh đề sai.
 III. Trên tấm bìa này có đúng ba mệnh đề sai.
 IV. Trên tấm bìa này có đúng bốn mệnh đề sai.
- Hỏi trên tấm bìa trên có bao nhiêu mệnh đề sai?
- A. 4 B. 1 C. 2 D. 3
52. Giả sử rằng trong một trường học nào đó, các mệnh đề sau là đúng:
- +) Có một số học sinh không ngoan.
 +) Mọi đoàn viên đều ngoan.
- Khẳng định nào sau đây đúng?
- A. Có một số học sinh là đoàn viên. B. Có một số đoàn viên không phải là học sinh.
 C. Có một số học sinh không phải là đoàn viên. D. Không có học sinh nào là đoàn viên.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 53 đến 56

Trong một thành phố, hệ thống giao thông bao gồm một tuyến xe điện ngầm và một tuyến xe buýt.

+) Tuyến xe điện ngầm đi từ T đến R đến S đến G đến H đến I, dừng lại ở mỗi bến, sau đó quay lại, cũng dừng ở các bến đó theo thứ tự ngược lại.

+) Tuyến xe buýt đi từ R đến W đến L đến G đến F, dừng lại ở mỗi bến, sau đó quay lại, cũng dừng ở các bến đó theo thứ tự ngược lại.

+) Trên mỗi tuyến, có những xe buýt và xe điện thường, loại này dừng ở mỗi bến. Trong giờ cao điểm, có một chiếc xe buýt express mà chỉ dừng ở các bến R, L và F, quay trở lại, cũng chỉ dừng ở ba bến nói trên theo thứ tự ngược lại.

+) Một hành khách có thể chuyển từ tuyến xe điện hay xe buýt sang tuyến kia khi xe buýt và xe điện dừng lại ở bến có cùng tên.

+) Không thể chuyển từ xe buýt express sang xe buýt thường.

+) Trong thành phố không còn loại phương tiện giao thông công cộng nào khác.

53. Để đi bằng phương tiện giao thông công cộng từ I đến W trong giờ cao điểm, một hành khách phải làm gì sau đây?

Theo thống kê của một trường phổ thông về những khoản dự trù phân bổ kinh phí năm 2019 được mô tả bởi biểu đồ trên, tổng số tiền trường này dự trù phải chi là 2 tỉ đồng, tăng khoảng 200 triệu so với năm 2018. Do đó, tổng số tiền chi cho mua sách năm 2019 sẽ tăng 38 triệu so với năm 2018.

61. Trong năm 2019, trường phổ thông đó phải chi bao nhiêu tiền cho lương cán bộ quản lí ?

- A. 900 triệu đồng
 B. 300 triệu đồng
 C. 400 triệu đồng
 D. 200 triệu đồng

62. Lương chi cho cán bộ quản lí ít hơn lương chi cho giáo viên bao nhiêu phần trăm?

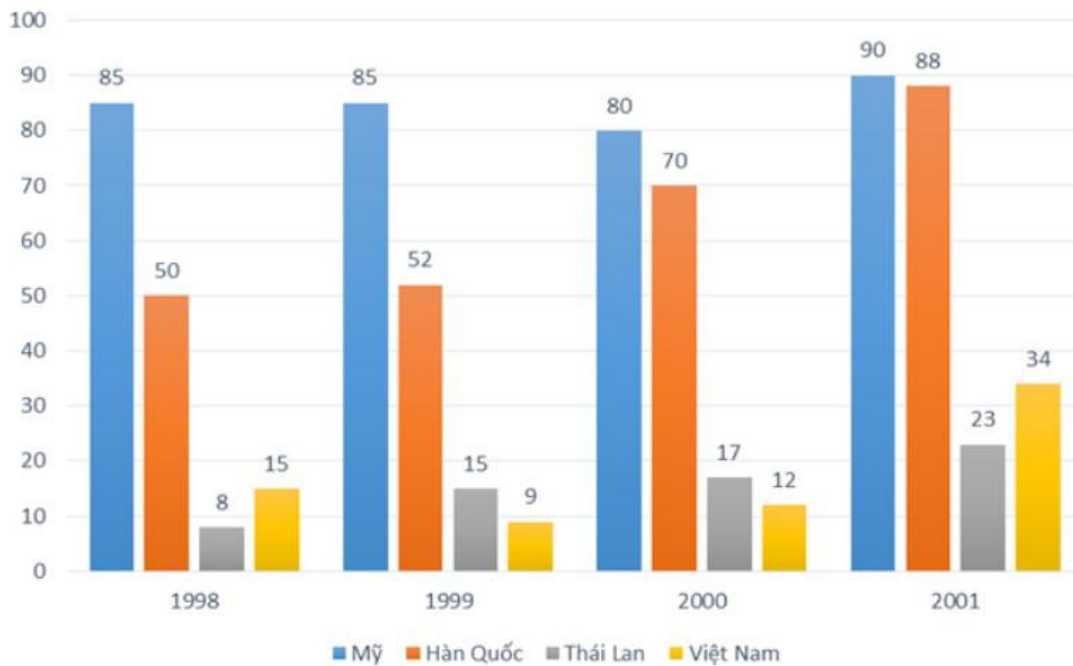
- A. 15%
 B. 30%
 C. 10%
 D. 50%

63. Trong năm 2018, nhà trường đã dành khoảng bao nhiêu phần trăm tổng lượng chi vào mua sách ?

- A. 10%
 B. 15%
 C. 9%
 D. 12%

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 64 đến 66

Số lượng film được sản xuất ở 4 quốc gia



Biểu đồ trên cho biết thông tin về số lượng film được sản xuất ở 4 quốc gia, thống kê theo từng năm. Trục tung biểu thị số lượng film; trục hoành biểu thị thông tin của mỗi năm.

64. Trong giai đoạn 1998-2001, trung bình mỗi năm Thái Lan sản xuất được khoảng bao nhiêu film?

- A. 85
 B. 63
 C. 15,75
 D. 17,5

65. Năm nào số film Mỹ sản xuất chiếm tỉ lệ cao nhất trong tổng số film 4 quốc gia đã sản xuất?

- A. Năm 1998
 B. Năm 1999
 C. Năm 2000
 D. Năm 2001

66. Trong năm 2001, số film Việt Nam sản xuất nhiều hơn số film Thái Lan sản xuất bao nhiêu phần trăm ?

- A. 32,4%
 B. 47,8%
 C. 6%
 D. 3,7%

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 67 đến 70

Đất nước	Số giờ làm việc trung bình đối với người lao động toàn thời gian		Số giờ làm việc trung bình đối với người lao động bán thời gian	
	Nữ	Nam	Nữ	Nam
Hy Lạp	39,9	42,5	29,3	30
Hà Lan	38	38	29,2	28,3
Anh	37	37,5	28	29
Nga	39,2	40,4	34	32

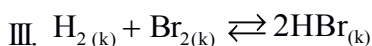
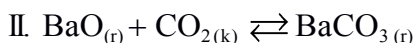
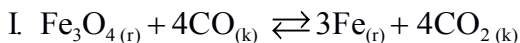
67. Đối với người lao động nữ làm việc toàn thời gian, số giờ làm việc trung bình ở Hà Lan chiếm bao nhiêu phần trăm tổng số giờ làm việc trung bình của nữ làm việc toàn thời gian ở cả 4 quốc gia?
 A. 25,9% B. 31% C. 24,7% D. 27,9%
68. Số giờ làm việc trung bình của người lao động (toàn thời gian và bán thời gian) ở Hy Lạp nhiều hơn số giờ làm việc trung bình của người lao động (toàn thời gian và bán thời gian) ở Anh là bao nhiêu phần trăm?
 A. 4% B. 7,2% C. 6,1% D. 3%
69. Ở quốc gia nào, số giờ làm việc trung bình của người lao động nữ cao hơn những quốc gia còn lại?
 A. Hy Lạp B. Hà Lan C. Anh D. Nga
70. Số giờ làm việc trung bình của người lao động nữ (toàn thời gian và bán thời gian) ít hơn số giờ làm việc trung bình của người lao động nam (toàn thời gian và bán thời gian) là bao nhiêu phần trăm?
 A. 4% B. 2,1% C. 5 D. 4

PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

71. Nguyên tử của nguyên tố X có cấu hình electron $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 4s^1$. Tính chất nào sau đây của nguyên tố X là **không** đúng?

- A. Ở dạng đơn chất, X tác dụng với nước tạo ra khí hiđro.
 B. Hợp chất của X với clo là hợp chất ion.
 C. Nguyên tử X dễ nhận thêm 1 electron để tạo cấu hình lớp vỏ $4s^2$ bền.
 D. Hợp chất của X với oxi có tính chất tan được trong nước tạo dung dịch có môi trường bazơ.

72. Xét các cân bằng hóa học sau:



Khi tăng áp suất, các cân bằng hóa học **không** bị dịch chuyển là:

- A. I, III. B. I, IV C. II, IV D. II, III.

73. Đốt cháy hoàn toàn 6,2 một hợp chất hữu cơ A cần một lượng O_2 (đktc) vừa đủ thu được hỗn hợp sản phẩm cháy. Cho sản phẩm cháy hấp thụ hết vào bình đựng dung dịch $Ca(OH)_2$ thấy có 10,0 gam kết tủa xuất

hiện và khối lượng dung dịch tăng 4,2 gam. Lọc bỏ kết tủa, đun nóng nước lọc lại thu được 5,0 gam kết tủa nữa (biết H = 1, C = 12, O = 16, Ca = 40). Công thức phân tử của A là

- A. $C_2H_4O_2$ B. C_2H_6O C. $C_2H_6O_2$ D. C_3H_8O

74: Cho các chất sau: Glyxin (X), $HCOONH_3CH_3$ (Y), $CH_3CH_2NH_2$ (Z), $H_2NCH_2(CH_3)COOC_2H_5$ (T). Dãy gồm các chất đều tác dụng được với dung dịch NaOH và dung dịch HCl là

- A. X, Y, Z, T B. X, Y, T C. X, Y, Z D. Y, Z, T

75. Một nguồn ắc quy có suất điện động 11 V và điện trở nội 10Ω . Nếu dùng ắc quy cấp điện cho một tải có điện trở tương đương 100Ω thì công suất tiêu thụ của tải là:

- A. 100 W. B. 10 W. C. 1 W. D. 0,1 W.

76. Điện trở của một đoạn dây dẫn hình trụ có giá trị là $R (\Omega)$. Nếu tăng gấp đôi đường kính của dây đồng thời giảm một nửa chiều dài dây thì giá trị điện trở mới của dây sẽ là:

- A. R. B. $\frac{R}{2}$. C. $\frac{R}{4}$. D. $\frac{R}{8}$.

77. Để sử dụng các thiết bị điện 55 V trong mạng điện 220 V người ta phải dùng máy biến áp. Tỷ lệ số vòng dây của cuộn sơ cấp (N_1) trên số vòng dây của cuộn thứ cấp (N_2) ở các máy biến áp loại này là:

- A. $\frac{N_1}{N_2} = \frac{2}{1}$. B. $\frac{N_1}{N_2} = \frac{4}{1}$. C. $\frac{N_1}{N_2} = \frac{1}{2}$. D. $\frac{N_1}{N_2} = \frac{1}{4}$.

78. Một nguồn điện xoay chiều có điện áp tức thời $u = 120\sqrt{2} \cos 100\pi t$, giá trị trung bình của điện áp trong khoảng thời gian 100 ms là:

- A. - 120 V. B. 0 V. C. 120 V. D. 220 V.

79. Loài động vật nào sau đây có hệ tuần hoàn kép?

- A. Giun đất. B. Chim bồ câu. C. Tôm. D. Cá chép.

80. Nhóm động vật nào sau đây có ống tiêu hóa?

- A. Giun đốt B. Thủy tức. C. Động vật nguyên sinh D. Giun dẹp

81. Ở một loài động vật, locus gen quy định màu sắc lông gồm 2 alen, trong đó các kiểu gen khác nhau về một locus này quy định kiểu hình khác nhau; locus gen quy định màu mắt gồm 2 alen, alen trội là trội hoàn toàn. Hai locus gen này nằm trên NST giới tính X ở vùng không tương đồng. Cho biết không xảy ra đột biến, theo lý thuyết, số loại kiểu gen và số loại kiểu hình tối đa về cả 2 giới ở 2 locus trên là

- A. 14KG ; 8KH B. 9KG; 4KH C. 10KG; 6KH D. 14KG; 10KH

82. Một tế bào sinh dưỡng của cây ngô có $2n = 20$ NST, nguyên phân liên tiếp 5 lần. Tuy nhiên ở lần thứ 3, trong số tế bào con do tác động của tác nhân gây đột biến cônixin có một tế bào bị rối loạn phân bào xảy ra ở tất cả các cặp NST, các lần phân bào khác diễn ra bình thường. Khi kết thúc quá trình nguyên phân, tỉ lệ tế bào đột biến so với tổng số tế bào con là

- A. 6/7 B. 1/6 C. 5/6 D. 1/7

83. Trên đất liền, nước ta tiếp giáp với các quốc gia nào sau đây

- A. Thái Lan, Lào, Mianma B. Trung Quốc, Thái Lan, Mianma
C. Lào, Campuchia, Thái Lan D. Trung Quốc, Lào, Campuchia

84. Đặc điểm đúng với địa hình đồi núi nước ta

- A. đồi núi trung bình chiếm ưu thế tuyệt đối B. sự phân bậc địa hình biểu hiện rất mờ nhạt
C. núi cao trên 2000m chiếm 1% D. chủ yếu là cao nguyên và đồng bằng duyên hải

85. Đâu là con sông nội địa dài nhất Việt Nam?

- A. Sông Hồng B. Sông Chảy C. Sông Cửu Long D. Sông Đồng Nai

86. “Bữa ấy mưa xuân phơi phới bay
Hoa xoan lớp lớp rụng vơi đầy”

(Trích: *Mưa Xuân*, Nguyễn Bình)

Thời tiết “mưa xuân” được nhắc đến trong câu thơ trên diễn ra ở....., vào thời kì....., do ảnh hưởng.....

Chọn đáp án thích hợp điền vào dấu ba chấm ở trên.

- A. miền Bắc, nửa cuối mùa đông, gió mùa mùa đông đi lệch hướng ra biển.
 - B. miền Bắc, nửa đầu mùa đông, gió Tín phong.
 - C. ven biển và các đồng bằng Bắc bộ, Bắc Trung Bộ; nửa cuối mùa đông; gió mùa mùa đông đi lệch hướng ra biển.
 - D. cả nước, nửa cuối mùa đông, gió mùa mùa đông
87. Tình hình Việt Nam đến giữa thế kỉ XIX (trước khi thực dân Pháp xâm lược) là
- A. một quốc gia phong kiến độc lập, có chủ quyền.
 - B. một quốc gia phong kiến, phát triển nhanh chóng về mọi mặt.
 - C. khủng hoảng nghiêm trọng và mất độc lập.
 - D. phát triển ổn định, giữ vững được độc lập.
88. Đặc điểm nổi bật của trật tự thế giới mới được hình thành trong những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) là
- A. Một trật tự thế giới được thiết lập trên cơ sở các nước tư bản thắng trận áp đặt quyền thống trị đối với các nước bại trận.
 - B. Một trật tự thế giới hoàn toàn do chủ nghĩa tư bản thao túng.
 - C. Một trật tự thế giới hoàn toàn do chủ nghĩa xã hội thao túng.
 - D. Một trật tự thế giới có sự phân cực giữa hai phe Xã hội chủ nghĩa và Tư bản chủ nghĩa.
89. Các cuộc đấu tranh trên phạm vi cả nước nhân ngày Quốc tế lao động 1 - 5 trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 có ý nghĩa gì?
- A. Lật đổ chính quyền thực dân phong kiến và thành lập chính quyền Xô viết.
 - B. Lần đầu tiên nông dân Việt Nam thể hiện tinh thần đoàn kết với nhân dân lao động thế giới.
 - C. Đây là cuộc đấu tranh vũ trang đầu tiên của công nhân và nông dân.
 - D. Đánh dấu bước ngoặt của phong trào cách mạng.
90. Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước trở thành một hệ thống thế giới?
- A. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc (1949).
 - B. Thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu.
 - C. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1945).
 - D. Thắng lợi của cách mạng Cuba (1959).

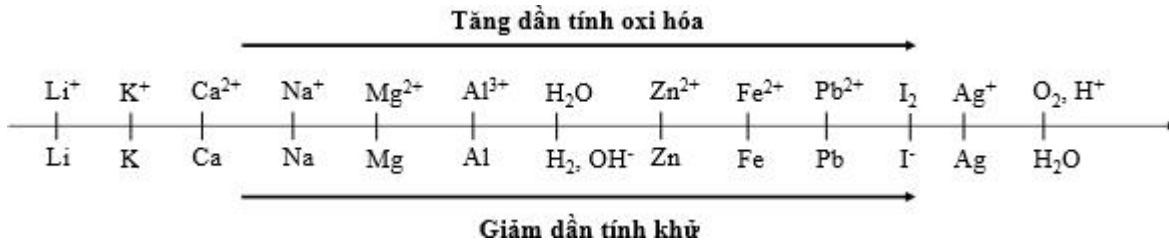
Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 91 đến 93

Sự điện phân là quá trình oxi hóa – khử xảy ra trên bề mặt các điện cực khi có dòng điện một chiều đi qua chất điện li nóng chảy hoặc dung dịch chất điện li nhằm thúc đẩy một phản ứng hóa học mà nếu không có dòng điện, phản ứng sẽ không tự xảy ra. Trong thiết bị điện phân:

* Anot của thiết bị là nơi xảy ra bán phản ứng oxi hóa. Anot được nối với cực dương của nguồn điện một chiều.

* Catot của thiết bị là nơi xảy ra bán phản ứng khử. Catot được nối với cực âm của nguồn điện một chiều.

Cho dãy điện hóa sau:



Thí nghiệm 1: Một sinh viên thực hiện quá trình điện phân dung dịch chứa đồng thời CuSO₄ và FeSO₄ bằng hệ điện phân sử dụng các điện cực than chì.

Dựa theo dãy điện hóa đã cho ở trên và từ Thí nghiệm 1, hãy cho biết:

91. Bán phản ứng nào xảy ra ở anot?

- A. $Cu \rightarrow Cu^{2+} + 2e$
- B. $Fe \rightarrow Fe^{2+} + 2e$
- C. $2H_2O \rightarrow O_2 + 4H^+ + 4e$
- D. $SO_4^{2-} \rightarrow SO_2 + O_2 + 2e$

92. Giá trị pH của dung dịch thay đổi như thế nào?

- A. pH giảm do H⁺ sinh ra ở anot.
- B. pH tăng do H⁺ sinh ra ở catot.
- C. pH giảm do có OH⁻ sinh ra ở catot.
- D. pH không đổi do lượng H⁺ sinh ra ở anot bằng với lượng OH⁻ sinh ra ở catot.

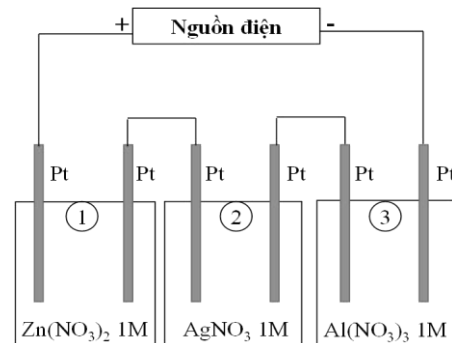
Thí nghiệm 2: Sinh viên đó tiếp tục thực hiện điện phân theo sơ đồ như hình bên.

Sau một thời gian, sinh viên quan sát thấy có 1,62 gam kim loại bạc bám lên điện cực của bình 2. Biết trong hệ điện phân nối tiếp, số điện tử truyền dẫn trong các bình là như nhau. Nguyên tử khối của Ag, Zn và Al lần lượt là 108; 65 và 27 đvC.

Từ Thí nghiệm 2, hãy tính:

93. Số gam kim loại Zn bám lên điện cực trong bình 1 là:

- A. 0 gam
- B. 0,4875 gam
- C. 0,975 gam
- D. 0,325 gam



Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 94 đến 96

Khi thay nhóm OH ở nhóm cacboxyl của axit cacboxylic bằng nhóm OR thì được este. Este thường có mùi thơm dễ chịu của các loại hoa quả khác nhau và được ứng dụng trong mỹ phẩm, thực phẩm... Thực hiện phản ứng este hóa giữa axit hữu cơ đơn chức (C_nH_mO₂) và rượu etylic thu được este và nước.

94. Phương trình phản ứng điều chế este:

- A. $C_{n-1}H_{m-1}COOH + C_2H_5OH \rightleftharpoons C_{n-1}H_{m-1}COOC_2H_5 + H_2O$
- B. $C_nH_mCOOH + C_2H_5OH \rightleftharpoons C_nH_mCOOC_2H_5 + H_2O$
- C. $C_nH_mCOOH + C_2H_5OH \rightleftharpoons C_nH_mOCOC_2H_5 + H_2O$.
- D. $C_{n-1}H_{m-1}COOH + C_2H_5OH \rightleftharpoons C_{n-1}H_mCOOC_2H_5 + H_2O$.

95. Phản ứng este hóa giữa axit hữu cơ đơn chức (C_nH_mO₂) và rượu etylic thu được hỗn hợp X gồm este, nước, rượu etylic và axit hữu cơ dư. Để có thể loại nước ra khỏi hỗn hợp X, quy trình nào trong các quy trình sau đây là phù hợp?

(I) Cho hỗn hợp trên vào nước, lắc mạnh. Este, axit hữu cơ và rượu etylic không tan trong nước sẽ tách ra khỏi nước.

(II) Cho hỗn hợp trên vào chất làm khan để hút nước.

(III) Đun nóng hỗn hợp đến 100°C , nước sẽ bay hơi đến khi khối lượng hỗn hợp không đổi thì dừng

(IV) Cho hỗn hợp trên qua dung dịch H_2SO_4 đặc, nước bị giữ lại.

(V) Làm lạnh đến 0°C , nước sẽ hóa rắn và tách ra khỏi hỗn hợp.

A. (I), (III), (IV), (V).

B. (II).

C. (IV), (V).

D. (I), (II), (III), (IV), (V).

96. Một sinh viên thực hiện thí nghiệm tổng hợp etyl axetat từ rượu etylic và axit axetic (xúc tác axit H_2SO_4). Sinh viên thu được hỗn hợp Y gồm axit axetic, etyl axetat, rượu etylic và chất xúc tác. Hãy đề xuất phương pháp tách este ra khỏi hỗn hợp trên.

A. Đun nóng hỗn hợp Y, sau đó thu toàn bộ chất bay hơi vì etyl axetat dễ bay hơi hơn so với rượu etylic và axit axetic.

B. Lắc hỗn hợp Y với dung dịch NaHCO_3 5%. Axit axetic và xúc tác H_2SO_4 phản ứng với NaHCO_3 tạo muối. Các muối và rượu etylic tan tốt trong nước, etyl axetat không tan trong nước sẽ tách lớp.

C. Cho NaHCO_3 rắn dư vào hỗn hợp Y, axit axetic và H_2SO_4 phản ứng với NaHCO_3 tạo muối, etyl axetat không phản ứng và không tan trong nước tách ra khỏi hỗn hợp.

D. Rửa hỗn hợp Y với nước để loại xúc tác. Sau đó cô cạn hỗn hợp sau khi rửa thu được chất không bay hơi là etyl axetat (vì etyl axetat có khối lượng phân tử lớn nên khó bay hơi).

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 97 đến 102

Chuyển động của con lắc đồng hồ với góc lệch nhỏ là một ví dụ về dao động điều hòa. Vì là chuyển động tuần hoàn nên con lắc được đặc trưng bởi một thời gian riêng, gọi là chu kỳ dao động. Đây là khoảng thời gian ngắn nhất mà trạng thái dao động được lặp lại như cũ (trở lại vị trí và có vận tốc lặp lại) và được tính là một dao động.

Con lắc đồng hồ gồm một thanh thẳng nhẹ, đầu dưới có gắn một vật nặng, đầu trên có thể quay tự do quanh một trục cố định nằm ngang. Chu kỳ của con lắc phụ thuộc vào cấu tạo của nó và trọng trường nơi đặt

đồng hồ theo biểu thức: $T = 2\pi\sqrt{\frac{I}{Mgd}}$ trong đó I là momen quán tính của con lắc đối với trục quay, M là

khối lượng của con lắc, d là khoảng cách từ khối tâm của con lắc đến trục quay và g là gia tốc trọng trường, có giá trị $9,8 \text{ m/s}^2$. Đối với các đồng hồ quả lắc thông thường, các thông số này được điều chỉnh (khi chế tạo đồng hồ) để chu kỳ dao động của con lắc đúng bằng 2 giây.

97. Trong thời gian một tiết học (45 phút), số dao động mà con lắc đồng hồ thực hiện được là:

A. 720.

B. 90.

C. 1350.

D. 2.

98. Đơn vị trong hệ thống đo lường chuẩn quốc tế (SI) của đại lượng momen quán tính I là:

A. kg.m^2 .

B. kg.m .

C. kg/s .

D. kg/s^2 .

99. Con lắc được chế tạo có thông số kỹ thuật là tích Md bằng $0,02 \text{ kg.m}$ và có chu kỳ là 2 s. Momen quán tính của con lắc đối với trục quay tính theo đơn vị trong hệ thống đo lường chuẩn quốc tế (SI) xấp xỉ là: A. 2,00.

B. 1,50.

C. 0,15.

D. 0,02.

100. Gia tốc rơi tự do ở Mặt trăng nhỏ hơn ở Trái đất 6 lần. Nếu đưa con lắc đồng hồ có chu kỳ 2 s lên Mặt trăng thì chu kỳ dao động của nó sẽ có giá trị xấp xỉ bằng:

A. 4,9 s.

B. 9,8 s.

C. 3,2 s.

D. 2,3 s.

101. Do có ma sát với không khí cũng như ở trục quay nên khi ở chế độ hoạt động bình thường (chạy đúng giờ), cơ năng của con lắc bị tiêu hao $0,965.10^{-3} \text{ J}$ trong mỗi chu kỳ dao động. Năng lượng cần bổ sung cho con lắc trong một tháng (30 ngày) xấp xỉ bằng:

A. 144 J.

B. 1.250 J.

C. 3.891 J.

D. 415 J.

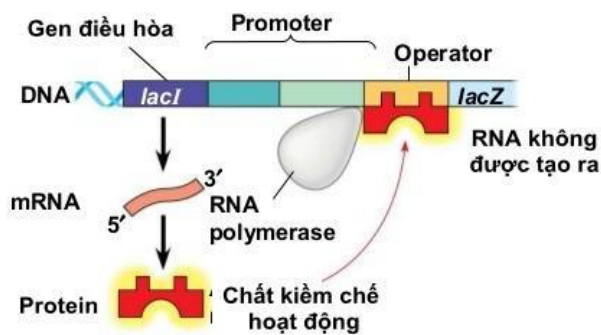
102. Cách bổ sung năng lượng để duy trì dao động của con lắc đồng hồ là sử dụng pin (loại nhỏ, thường là pin tiểu AA). Một pin AA có điện áp 1,5 V cung cấp một điện lượng vào khoảng 1.000 mA.h (mili-ampe giờ). Năng lượng do pin cung cấp được tính bằng tích số của hai thông số này. Giả sử ngày lắp pin loại nêu trên là ngày 1 tháng 1. Pin này sẽ cạn năng lượng (và do đó cần phải thay pin mới để đồng hồ hoạt động bình thường) vào khoảng:

- A. Tháng 3. B. Tháng 5. C. Tháng 7. D. Tháng 9.

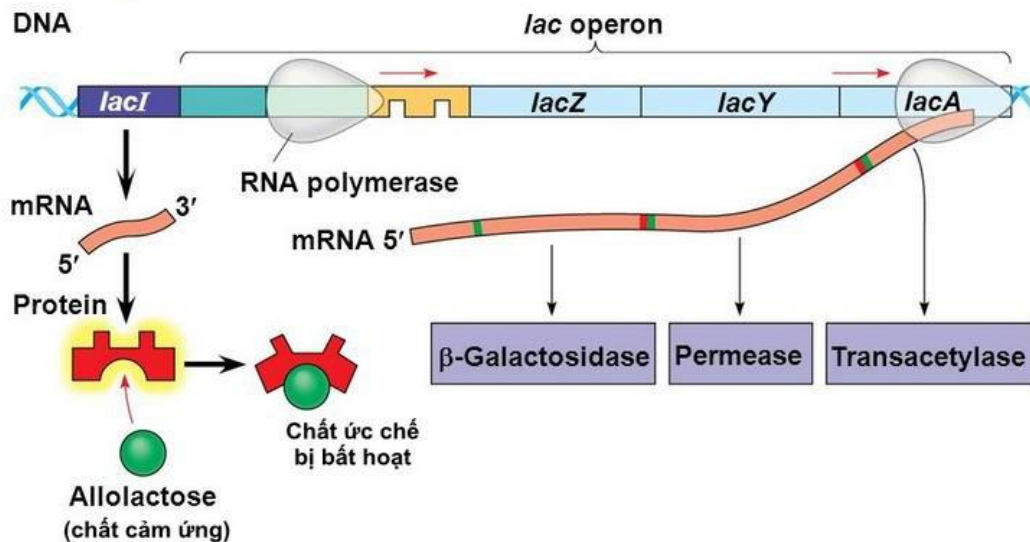
Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 103 đến 105

Operon lac ở E. coli: Điều hoà tổng hợp các enzyme cảm ứng. E. coli sử dụng ba enzyme để tiếp thu và chuyển hoá lactose. Các gene mã hoá cho ba enzyme này tập trung thành nhóm trong operon lac. Một gene trong số đó, gene *lacZ*, mã hoá cho B-galactosidase là enzyme xúc tác phản ứng thủy phân lactose thành glucose và galactose.

Gene thứ hai, *lacY*, mã hoá cho permease là protein màng sinh chất có chức năng vận chuyển lactose vào trong tế bào. Gene thứ ba, *lacA*, mã hoá cho một enzyme có tên là acetylase có chức năng trong chuyển hoá lactose nhưng còn chưa biết rõ. Gene mã hoá cho protein ức chế operon lac, gọi là gene điều hòa, ở gần gene operon lac.



a) Khi không có lactose



103. Operon Lac không bao gồm thành phần nào sau đây

- A. Vùng vận hành B. Gen điều hòa C. Vùng khởi động D. Gen cấu trúc

104. Khi môi trường có hoặc không có lactose thì hoạt động nào sau đây vẫn diễn ra

- A. Gen cấu trúc tổng hợp protein B. Protein ức chế bị bất hoạt
C. Vùng điều hành bị bất hoạt D. Gen điều hòa tổng hợp protein

105. Ở vi khuẩn E.Coli, giả sử có 5 chủng đột biến

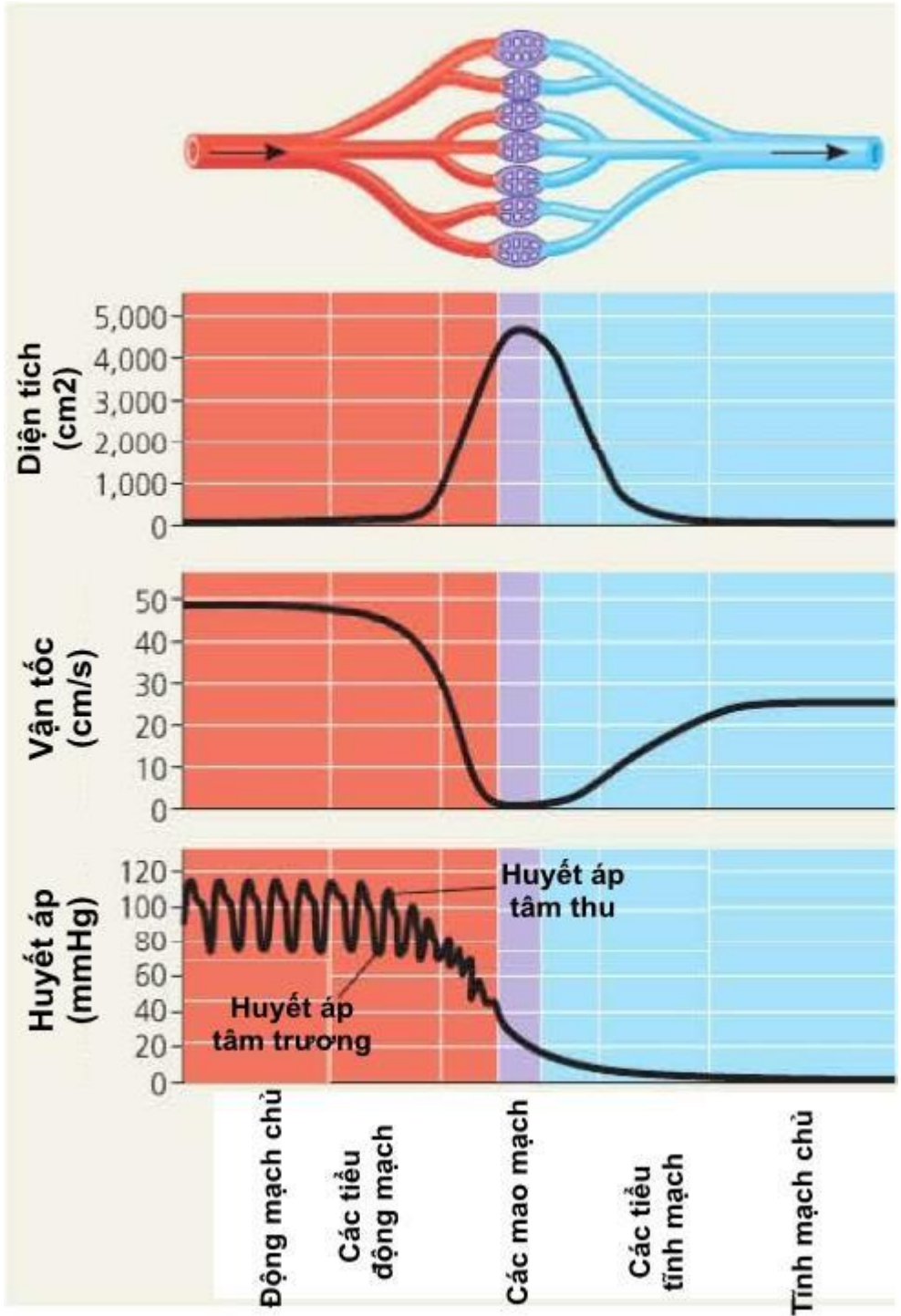
Chủng 1. Đột biến ở vùng khởi động làm gen điều hòa R không phiên mã.

Chủng 2. Gen điều hòa R đột biến làm prôtêin do gen này tổng hợp mất chức năng,

Chủng 3. Đột biến ở vùng khởi động của operon Lac làm mất chức năng vùng này

Chủng 4. Đột biến ở vùng vận hành của operon Lac làm mất chức năng vùng này,
 Chủng 5. Gen cấu trúc Z đột biến làm prôtêin do gen này quy định mất chức năng,
 Các chủng đột biến có operon Lac luôn hoạt động trong môi trường có hoặc không có lactôzơ là
A. 1, 2, 4. **B.** 2, 3, 4, 5. **C.** 1, 2, 4, 5. **D.** 1, 2, 5.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 106 đến 108
 Hình ảnh bên dưới mô tả sự biến đổi của tổng tiết diện mạch, vận tốc, huyết áp trong hệ mạch.



Tim co bóp đẩy máu vào động mạch, đồng thời cũng tạo nên một áp lực tác dụng lên thành mạch và đẩy máu chảy trong hệ mạch.

Do tim bơm máu vào động mạch từng đợt nên tạo ra huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương. Ở người Việt Nam, huyết áp tâm thu khoảng 110 – 120mmHg và huyết áp tâm trương khoảng 70 – 80mmHg.

106. Từ hình ảnh trên ta thấy mối quan hệ của vận tốc máu và tổng tiết diện mạch máu ở mao mạch là
A. Tỷ lệ thuận **B.** Tỷ lệ nghịch
C. Biến động không phụ thuộc vào nhau **D.** Cả 3 mối quan hệ trên

107. Huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương ứng với khi

- A. Tim co – tim giãn
- B. Tim giãn – tim co
- C. Tâm thất giãn – tâm nhĩ co
- D. Tâm thất co – tâm nhĩ giãn

108. Khi nói về vận tốc máu chảy trong hệ mạch của người bình thường, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Trong hệ mạch, tốc độ máu trong động mạch nhanh nhất.
- B. Vận tốc máu là áp lực của máu tác động lên thành mạch.
- C. Từ động mạch đến mao mạch và tĩnh mạch, tốc độ máu giảm dần.
- D. Vận tốc máu tỉ lệ thuận với tổng tiết diện của mạch.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 111

Theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019: tổng số dân của Việt Nam là 96.208.984 người. Trong đó dân số nam là 47.881.061 người, chiếm 49,8% và dân số nữ là 48.327.923 người, chiếm 50,2%. Việt Nam là quốc gia đông dân thứ ba trong khu vực Đông Nam Á (sau In-đô-nê-xi-a và Phi-lip-pin) và thứ 15 trên thế giới. Sau 10 năm, quy mô dân số Việt Nam tăng thêm 10,4 triệu người.

Mật độ dân số của Việt Nam là 290 người/km², tăng 31 người/km² so với năm 2009. Việt Nam là quốc gia có mật độ dân số đứng thứ ba trong khu vực Đông Nam Á, sau Phi-lip-pin (363 người/km²) và Xin-ga-po (8.292 người/km²). Đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ là hai vùng có mật độ dân số cao nhất toàn quốc, tương ứng là 1.060 người/km² và 757 người/km². Trung du miền núi phía Bắc và Tây Nguyên là hai vùng có mật độ dân số thấp nhất, tương ứng là 132 người/km² và 107 người/km².

Tỷ lệ tăng dân số bình quân năm giai đoạn 2009 - 2019 là 1,14%/năm, giảm nhẹ so với giai đoạn 1999 - 2009 (1,18%/năm). Nhìn chung tỷ lệ gia tăng dân số ở Việt Nam đang ở mức thấp, đây là kết quả của việc triển khai Chiến lược Quốc gia về Dân số và Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2020. Tuy nhiên, công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình vẫn gặp nhiều hạn chế do chính sách 2 con cộng với văn hóa trọng nam khinh nữ dẫn đến tình trạng mất cân bằng giới tính trong dân số. Điều này cũng phần nào lý giải tỷ lệ giới tính khi sinh ở mức 112 bé trai/ 100 bé gái.

(Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam: *Kết quả Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019* và website: <https://vietnam.opendevelopmentmekong.net> – *Dân số và tổng điều tra dân số*)

109. Dân số Việt Nam đứng thứ 3 trong khu vực Đông Nam Á, sau:

- A. In-đô-nê-xi-a và Xin-ga-po
- B. Phi-lip-pin và Xin-ga-po
- C. In-đô-nê-xi-a và Phi-lip-pin
- D. Thái Lan và Phi-lip-pin

110. “Đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ là hai vùng có mật độ dân số cao nhất toàn quốc, tương ứng là 1.060 người/km² và 757 người/km². Trung du miền núi phía Bắc và Tây Nguyên là hai vùng có mật độ dân số thấp nhất, tương ứng là 132 người/km² và 107 người/km².” Điều này cho thấy:

- A. Dân số nước ta phân bố không đều giữa thành thị và nông thôn.
- B. Dân số nước ta phân bố không đều giữa miền núi và đồng bằng.
- C. Dân số nước ta tập trung chủ yếu ở vùng núi, cao nguyên.
- D. Dân số nước ta phân bố đều giữa núi và đồng bằng.

111. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng mất cân bằng giới tính dân số ở nước ta là do

- A. số bé nam sinh ra thường có sức khỏe tốt hơn bé nữ.
- B. chính sách 2 con cùng với tư tưởng trọng nam khinh nữ.
- C. sự phát triển của y tế, khoa học kỹ thuật.
- D. nhu cầu về lao động nam lớn hơn lao động nữ.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 112 đến 114

Năm 2018, Việt Nam đón gần 15,5 triệu lượt khách quốc tế, tăng 19,9% so với năm 2017. Lượng khách quốc tế đến từ 10 thị trường nguồn hàng đầu đạt 12.861.000 lượt, chiếm 83% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam năm 2018.

Lượng khách du lịch nội địa đạt khoảng 80 triệu lượt, tăng 9% so với năm 2017, trong đó có khoảng 38,6 triệu lượt khách có sử dụng dịch vụ lưu trú.

Tổng thu từ khách du lịch năm 2018 đạt 637 nghìn tỷ đồng (tăng 17,7% so với năm 2017). Trong đó tổng thu từ du lịch quốc tế đạt 383 nghìn tỷ đồng (chiếm 60,1%), tổng thu từ du lịch nội địa đạt 254 nghìn tỷ đồng (chiếm 39,9%).

Theo đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”, đã được Chính phủ phê duyệt, Việt Nam phấn đấu đến năm 2025 là quốc gia có ngành du lịch phát triển hàng đầu Đông Nam Á, đón và phục vụ 30 - 32 triệu lượt khách du lịch quốc tế, trên 130 triệu lượt khách du lịch nội địa, với tổng thu từ khách du lịch đạt 45 tỷ USD; giá trị xuất khẩu thông qua du lịch đạt 27 tỷ USD; ngành du lịch đóng góp trên 10% GDP và tạo ra 6 triệu việc làm, trong đó có 2 triệu việc làm trực tiếp, với 70% được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ và kỹ năng du lịch.

Mục tiêu tổng quát đến năm 2030, du lịch Việt Nam thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn, có sức cạnh tranh cao. Việt Nam trở thành điểm đến đặc biệt hấp dẫn, thuộc nhóm quốc gia phát triển du lịch hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Đến năm 2050, du lịch Việt Nam trở thành điểm đến có giá trị nổi bật toàn cầu, thuộc nhóm quốc gia phát triển du lịch hàng đầu khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

(Nguồn: Tổng cục du lịch Việt Nam, website: www.vietnamtourism.gov.vn)

112. Cho biết lượng khách du lịch nội địa chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm trong tổng lượt khách du lịch quốc tế và nội địa ở nước ta năm 2018?

- A.** 83,8% **B.** 83% **C.** 85% **D.** 85,7%

113. Mục tiêu của ngành du lịch Việt Nam đến năm 2025 là

- A.** Du lịch Việt Nam thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn.
B. Việt Nam trở thành quốc gia có ngành du lịch phát triển nhất Đông Nam Á.
C. Việt Nam trở thành quốc gia có ngành du lịch phát triển hàng đầu Đông Nam Á.
D. Việt Nam trở thành quốc gia có ngành du lịch phát triển hàng đầu khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

114. Biện pháp tổng thể để đưa du lịch nước ta trở thành ngành kinh tế mũi nhọn phát triển hàng đầu Đông Nam Á là

- A.** Thu hút nhiều nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước
B. Tái cơ cấu lại ngành du lịch
C. Đầu tư cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông vận tải.
D. Nâng cấp, sửa chữa và khai thác mới nhiều điểm du lịch hấp dẫn

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ 115 đến 117

Sau Hội nghị Ianta không lâu, từ ngày 25 - 4 đến ngày 26 - 6 - 1954, một hội nghị quốc tế họp tại Xan Phranxico (Mĩ) với sự tham gia của đại biểu 50 nước, để thông qua bản Hiến chương và tuyên bố thành lập tổ chức Liên hợp quốc. Ngày 24 - 10 - 1945, sau khi được Quốc hội các nước thành viên phê chuẩn, bản Hiến chương chính thức có hiệu lực.

Là văn kiện quan trọng nhất của Liên hợp quốc, Hiến chương nêu rõ mục đích của tổ chức này là duy trì hòa bình và an ninh thế giới, phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các nước dân tộc và tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc.

Để thực hiện các mục đích đó, Liên hợp quốc hoạt động theo những nguyên tắc sau:

- Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
- Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp và Trung Quốc).

Hiến chương quy định bộ máy tổ chức của Liên hợp quốc gồm 6 cơ quan chính là Đại hội đồng, Hội đồng Bảo an, Hội đồng kinh tế và Xã hội, Hội đồng Quản thác, Tòa án Quốc tế và Ban Thư kí.

Đại hội đồng: gồm đại diện các nước thành viên, có quyền bình đẳng. Mỗi năm, Đại hội đồng họp một kì để thảo luận các vấn đề hoặc công việc thuộc phạm vi Hiến chương quy định.

Hội đồng Bảo an: cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới. Mọi quyết định của Hội đồng Bảo an phải được sự nhất trí của năm nước Ủy viên thường trực là Liên Xô (nay là Liên bang Nga), Mĩ, Anh, Pháp và Trung Quốc mới được thông qua và có giá trị.

Ban Thư kí: cơ quan hành chính - tổ chức của Liên hợp quốc, đứng đầu là Tổng thư kí với nhiệm kì 5 năm. Ngoài ra, Liên hợp quốc còn có nhiều tổ chức chuyên môn khác giúp việc. Trụ sở của Liên hợp quốc đặt tại Niu Oóc (Mĩ).

Trong hơn nửa thế kỉ qua, Liên hợp quốc đã trở thành một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới. Liên hợp quốc đã có nhiều cố gắng trong việc giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột ở nhiều khu vực, thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế, giúp đỡ các dân tộc về kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, nhân đạo,...

(Nguồn: SGK Lịch sử 12, trang 6 – 7)

115. Hiến chương của Liên hợp quốc được thông qua tại hội nghị nào?

- A. Hội nghị Ianta. B. Hội nghị Xan Phranxico. C. Hội nghị Pôtxđam. D. Hội nghị Pari.

116. Cơ quan nào của Liên hợp quốc đóng vai trò là cơ quan chính trị quan trọng nhất, chịu trách nhiệm duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

- A. Đại hội đồng. B. Hội đồng Bảo an. C. Tòa án Quốc tế. D. Hội đồng Quản thác.

117. Việt Nam có thể vận dụng nguyên tắc nào của Liên hợp quốc trong cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay?

- A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
B. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
C. Chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước lớn.
D. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ 118 đến 120

Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (viết tắt theo tiếng anh là ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của năm nước: Inđônêxia, Malayxia, Xingapo, Thái Lan và Philíppin. Mục tiêu của ASEAN là phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

Trong giai đoạn đầu (1967 - 1975), ASEAN là một tổ chức non trẻ, sự hợp tác trong khu vực còn lỏng lẻo, chưa có vị trí trên trường quốc tế. Sự khởi sắc của ASEAN được đánh dấu từ Hội nghị cấp cao lần thứ nhất họp tại Ba-li (In-đô-nê-xi-a) tháng 2 - 1976, với việc kí *Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á* (gọi tắt là Hiệp ước Ba-li).

Hiệp ước Ba-li đã xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước: tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực với nhau; giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình; hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.

Năm 1984, Brunây gia nhập và trở thành thành viên thứ sáu của ASEAN.

Từ đầu những năm 90, ASEAN tiếp tục mở rộng thành viên của mình trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều thuận lợi. Năm 1992, Việt Nam và Lào tham gia Hiệp ước Bali. Tiếp đó, ngày 28 - 7 - 1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ bảy của ASEAN. Tháng 7 - 1997, Lào và Mianma gia nhập ASEAN. Đến năm 1999, Campuchia được kết nạp vào tổ chức này.

Như vậy, từ 5 nước sáng lập ban đầu, đến năm 1999, ASEAN đã phát triển thành mười nước thành viên. Từ đây, ASEAN đẩy mạnh hoạt động hợp tác kinh tế, xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, ổn định, cùng phát triển.

118. Trong các nước thành viên sáng lập ASEAN, nước nào thuộc khu vực Đông Nam Á lục địa?

- A. In-đô-nê-xi-a. B. Ma-lay-xi-a. C. Xin-ga-po. D. Thái Lan.

119. Mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN là?

- A. phát triển kinh tế và văn hoá dựa trên sự ảnh hưởng giữa các nước thành viên.

- B. phát triển kinh tế và văn hoá dựa vào sức mạnh quân sự giữa các nước thành viên.
 C. phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên.
 D. phát triển kinh tế và văn hoá dựa trên sự đóng góp giữa các nước thành viên.
120. Trong các yếu tố dưới đây, yếu tố nào được xem là thuận lợi của Việt Nam khi tham gia vào tổ chức ASEAN?
- A. Có nhiều cơ hội áp dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật hiện đại của thế giới.
 B. Có điều kiện tăng cường sức mạnh quân sự của mình trong khu vực.
 C. Có điều kiện tăng cường sự ảnh hưởng của mình đối với các nước trong khu vực.
 D. Có điều kiện dễ thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước phát triển.

----HẾT----

BẢNG ĐÁP ÁN

1. A	2. D	3. A	4. B	5. D	6. B	7. A	8. D	9. B	10. C
11. D	12. A	13. C	14. D	15. B	16. C	17. B	18. A	19. D	20. D
21. A	22. B	23. D	24. B	25. A	26. C	27. C	28. C	29. D	30. D
31. D	32. A	33. C	34. B	35. C	36. B	37. D	38. B	39. B	40. C
41. A	42. D	43. C	44. B	45. C	46. D	47. A	48. A	49. A	50. D
51. D	52. C	53. A	54. D	55. C	56. A	57. B	58. B	59. D	60. D
61. B	63. B	63. C	64. C	65. A	66. A	67. C	68. B	69. D	70. C
71. C	72. A	73. C	74. B	75. C	76. D	77. B	78. B	79. B	80. A
81. D	82. D	83. D	84. C	85. C	86. C	87. A	88. D	89. D	90. B
91. C	92. A	93. B	94. A	95. B	96. B	97. C	98. A	99. D	100. A
101. B	102. B	103. B	104. D	105. A	106. B	107. A	108. A	109. C	110. B
111. B	112. A	113. C	114. B	115. B	116. B	117. D	118. D	119. C	120. A